

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH SON LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3332 /QĐ-UBND

Son La, ngày 30 tháng 12 năm 2018

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc bãi bỏ các Quyết định phê duyệt Quy hoạch thuộc đối tượng quy định tại điểm d, khoản 1, Điều 59 Luật Quy hoạch

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 05/02/2012 của Chính phủ về triển khai thi hành Luật Quy hoạch và các Văn bản hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về xử lý các dự án quy hoạch chuyển tiếp theo Luật quy hoạch;

Căn cứ Công văn số 7487/BKHĐT-TCT ngày 22/10/2018 của Tổ công tác thi hành Luật Quy hoạch - Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc rà soát, bãi bỏ các quy hoạch thuộc đối tượng quy định tại điểm d, khoản 1, Điều 59 Luật Quy hoạch; Công văn số 9281/BKHĐT-TCT ngày 27/12/2018 của Tổ công tác thi hành Luật Quy hoạch về việc bãi bỏ các quy hoạch hàng hóa, dịch vụ, sản phẩm cụ thể quy định tại Điểm d, Khoản 1, Điều 59 Luật Quy hoạch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 633/TTr- SKHĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018, Sở Công thương tại Tờ trình số 146/TTr-SCT ngày 14/9/2018, Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 630/TTr-SNN ngày 26/11/2018,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Bãi bỏ các Quyết định phê duyệt Quy hoạch sau:

**1. Bãi bỏ các Quyết định phê duyệt quy hoạch sản phẩm thuộc đối tượng quy định tại Điểm d, Khoản 1, Điều 59 Luật Quy hoạch: 13 dự án, bao gồm:**

1.1. Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 14/11/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch rà soát, bổ sung quy hoạch vùng trồng Cà phê tập trung tỉnh Sơn La giai đoạn 2011-2020;

1.2. Quyết định số 2565/QĐ-UBND ngày 28/11/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch vùng sản xuất chè an toàn tỉnh Sơn La đến năm 2020;

1.3. Quyết định số 1252/QĐ-UBND ngày 25/6/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch vùng sản xuất rau an toàn tập trung tỉnh Sơn La giai đoạn 2011-2020;

1.4. Quyết định số 1217/QĐ-UBND ngày 20/5/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt rà soát, bổ sung quy hoạch phát triển cây cao su trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến năm 2020;

1.5. Quyết định số 3602/QĐ-UBND ngày 29/12/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch vùng sản xuất quả an toàn tập trung tỉnh Sơn La đến năm 2020;

1.6. Quyết định số 55/QĐ-UBND ngày 12/01/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch phát triển bò sữa tỉnh Sơn La giai đoạn 2013-2020 và định hướng đến năm 2030;

1.7. Quyết định số 58/QĐ-UBND ngày 13/01/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch nuôi, chế biến và xuất khẩu cá tầm trên địa bàn tỉnh Sơn La đến 2020 và định hướng đến 2025;

1.8. Quyết định số 483/QĐ-UBND ngày 04/3/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch phát triển vùng nguyên liệu bông vải tỉnh Sơn La đến năm 2020;

1.9. Quyết định số 600/QĐ-UBND ngày 16/3/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch phát triển vùng trồng sản nguyên liệu trên địa bàn tỉnh Sơn La đến năm 2020, định hướng đến năm 2025;

1.10. Quyết định số 3354/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt rà soát, điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch vùng nguyên liệu mía đường tập trung tỉnh Sơn La đến năm 2020 định hướng đến năm 2030;

1.11. Quyết định số 1046/QĐ-UBND ngày 13/5/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch mạng lưới cơ khí phục vụ sản xuất nông nghiệp khu vực nông thôn tỉnh Sơn La giai đoạn 2011 – 2020;

1.12. Quyết định số 227/QĐ-UBND ngày 28/01/2008 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch phát triển mạng lưới chợ tỉnh Sơn La thời kỳ 2006 - 2015;

1.13. Quyết định số 187/QĐ-UBND ngày 23/01/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch phát triển hạ tầng thương mại nông thôn tỉnh Sơn La đến năm 2020.

**2. Bãi bỏ Quyết định phê duyệt quy hoạch do các nội dung quy hoạch đã lạc hậu, không phù hợp với định hướng phát triển hiện nay: 01 dự án.**

2.1 Quyết định số 3338/QĐ-UBND ngày 10/12/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch rà soát, bổ sung quy hoạch phát triển nông nghiệp nông thôn tỉnh Sơn La giai đoạn 2009-2020.



## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Công thương chủ động cập nhật đề xuất các nội dung nhiệm vụ phát triển trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực hàng năm.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì hướng dẫn các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố rà soát xây dựng các nội dung định hướng phát triển các sản phẩm chủ lực của tỉnh để đưa vào nội dung tích hợp trong quy hoạch tỉnh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Công thương; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

### **Nơi nhận:**

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- TT tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- VP UBND tỉnh (LĐVP, Phòng KT);
- Lưu: VT, TH, Dũng 50b. *no*

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lò Minh Hùng**

